ỦY BAN NHÂN DÂN **XÃ TÂN TẬP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 6861/QĐ-UBND	*Tân Tập, ngày 16 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường GTNT ấp Tân Quang 2

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ TÂN TẬP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Đầu tư công số 58/2024/QH15 ngày 29/11/2024;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 85/2025/NĐ-CP ngày 08/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 275/2025/NĐ-CP ngày 18/10/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 85/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2026/TT-BXD ngày 25/6/2026 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết về cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn một số nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 37/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng hướng dẫn phương pháp xác định định mức dự toán và các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật;

Căn cứ Thông tư số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Công văn số 8330/SXD-QLHĐXD ngày 09/7/2026 của Sở Xây dựng tỉnh Tây Ninh về việc hướng dẫn một số nội dung có liên quan đến lập và quản lý chi phí đầu tư xây dựng theo Nghị định số 206/2026/NĐ-CP của Chính phủ và các Thông tư hướng dẫn của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 4649/QĐ-UBND ngày 05/5/2026 của UBND xã Tân Tập về việc điều chỉnh chủ đầu tư để thực hiện các dự án, công trình đầu tư công trong năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 6294/QĐ-UBND ngày 25/6/2026 của UBND xã Tân Tập về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình Đường GTNT ấp Tân Quang 2;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐND ngày 26/6/2026 của HĐND xã Tân Tập về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch vốn đầu tư trung hạn giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Thông báo kết quả thẩm định số 1083/TĐ-PKT ngày 16/7/2026 của Phòng Kinh tế;

Theo đề nghị của Phòng Kinh tế tại Tờ trình số 1085/TTr-PKT ngày 16/7/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình Đường GTNT ấp Tân Quang 2, với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên dự án: Đường GTNT ấp Tân Quang 2.

2. Mã số thông tin công trình: 8213290.

3. Địa điểm xây dựng: xã Tân Tập, tỉnh Tây Ninh.

4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND xã Tân Tập.

5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án xã Tân Tập.

6. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, khảo sát xây dựng, thiết kế bản vẽ thi công; tổ chức thẩm tra:

6.1. Tổ chức tư vấn khảo sát địa hình, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng: Công ty TNHH TVTK Xây dựng 3G.

6.2. Tổ chức thẩm tra thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng: Công ty TNHH XD TM DV Kiến Hưng Contrucsion.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính: Dự án nhóm C; công trình giao thông, cấp IV.

8. Mục tiêu dự án: Đầu tư xây dựng Đường GTNT ấp Tân Quang 2 nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân đi lại, vận chuyển hàng hóa; từng bước hoàn thiện mạng lưới giao thông và hạ tầng kỹ thuật của xã Tân Tập; cải thiện đời sống dân cư, tạo vẻ mỹ quan, bảo vệ môi trường, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn xã và khu vực lân cận.

9. Quy mô đầu tư xây dựng: Theo hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng số 221/TK3G-2026 ngày 11/7/2026 do Công ty TNHH TVTK Xây dựng 3G lập; Báo cáo kết quả thẩm tra số 73/TTRKH.2026 ngày 13/7/2026 của Công ty TNHH XD TM DV Kiến Hưng Contrucsion và Thông báo kết quả thẩm định số 1083/TĐ-PKT ngày 16/7/2026 của Phòng Kinh tế, bao gồm các nội dung chính sau:

Quy mô thiết kế Đường GTNT ấp Tân Quang 2 gồm:

a. Phần mặt đường:

- Chiều dài đoạn tuyến thiết kế: L= 1.005m.

- Thiết kế mặt cắt ngang:

+ Mặt đường : 2 × 2,50 m = 5,00 m.
+ Lề đường : 2 × 1,00 m = 2,00 m.
+ Tổng cộng nền đường rộng : 7,00 m.
+ Độ dốc ngang mặt đường : i = 2,0%.
+ Mái dốc taluy : m = 1,0.

- Thiết kế trắc dọc căn cứ vào cao độ hiện trạng của công trình, cao độ các tuyến đường lân cận trong khu vực, để đảm bảo hài hòa với các tuyến đường trong khu vực và tận dụng lại được mặt bê tông hiện hữu nên cao độ thiết kế được chọn như sau:

+ Cao độ đầu tuyến vuốt vào đường đá xanh hiện hữu: +2,39 m.

+ Cao độ cuối tuyến vuốt vào đường đan hiện hữu: +1,49 m.

+ Cao độ tim đường: điểm cao nhất +1,80 m, thấp nhất +1,50 m.

+ Cao độ lấy theo cao độ VN2000.

- Kết cấu mặt đường phần mở rộng hai bên từ Km0+000 đến Km0+749:

+ BTXM mặt đường mác 250 dày 20 cm, cắt khe co (joint) quy cách 1×4cm;

+ Xoa phẳng mặt bằng máy, lăn gai tạo nhám

+ Lớp nylon chống mất nước vữa BTXM

+ Lớp cấp phối đá dăm loại 1 dày 25 cm, đầm chặt K ≥ 0,98;

+ Lớp cát lấp khuôn đường dày 90 cm, đầm chặt K ≥ 0,95;

+ Lớp vải địa kỹ thuật ART 15 bó khuôn cát.

+ Đào hạ khuôn đường đến đáy kết cấu; đất đào được tận dụng đắp lề, taluy.

- Kết cấu mặt đường trên mặt đường hiện hữu từ Km0+000 đến Km0+749:

+ BTXM mặt đường mác 250 dày 20 cm, cắt khe co (joint) quy cách 1×4cm;

+ Xoa phẳng mặt bằng máy, lăn gai tạo nhám

+ Bù vênh mặt đường bằng BTXM

+ Lớp bê tông nền hiện hữu

- Kết cấu mặt đường làm mới từ Km0+749 đến Km1+005:

+ BTXM mặt đường mác 250 dày 20 cm, cắt khe co (joint) quy cách 1 × 4 cm;

+ Xoa phẳng mặt bằng máy, lăn gai tạo nhám

+ Lớp nylon chống mất nước vữa BTXM

+ Lớp cấp phối đá dăm loại 1 dày 25 cm, đầm chặt K ≥ 0,98;

+ Lớp cát lấp khuôn đường dày 90 cm, đầm chặt K ≥ 0,95;

+ Lớp vải địa kỹ thuật ART 15 bó khuôn cát.

+ Đào hạ khuôn đường đến đáy kết cấu; đất đào được tận dụng đắp lề, taluy.

- Kết cấu lề, taluy:

+ Đắp đất taluy bằng đất đào tận dụng, đầm chặt K ≥ 0,90.

b. Phần hệ thống điện chiếu sáng:

- Khoảng cách: 30 m/01 trụ.

- Loại đèn: Đèn LED 100W.

- Cần đèn: làm bằng ống thép tráng kẽm (STK) D60, chiều cao 2 m, vươn xa 1,5 m, lắp trên trụ BTLT đơn của tuyến chiếu sáng.

c. Phần cây xanh:

- Khoảng cách: 10 m/01 cây.

- Loại cây: cây xanh.

d. Phần ống cấp nước.

e. Phần điện (di dời điện):

- Di dời đường dây hạ thế đoạn từ trụ H9 đến trụ H9/7 thuộc trạm biến áp T39A/10 Tân Quang, gồm các hạng mục chính sau:

+ Hiện trạng đường dây hạ thế đường ấp Tân Quang 2:

• **Điểm đầu: tại trụ H9 (hh) thuộc trạm biến áp T39A/10 Tân Quang.**

• Điểm cuối: tại trụ H9/7 (hh) thuộc trạm biến áp T39A/10 Tân Quang.

• Trụ BTLT 8,5m: tại vị trí H9 (hh), H9/1 (hh), H9/2 (hh), H9/3 (hh), H9/4 (hh), H9/5, H9/6, H9/7.

+ Phần di dời đường dây hạ thế đường ấp Tân Quang 2 cần cải tạo:

• Trụ H9; H9/1: sử dụng trụ ghép BTLT 8,5m.

• Trụ H9/2; H9/3; H9/4; H9/5; H9/6: sử dụng trụ đơn BTLT 8,5 m.

• Trụ H9/7: sử dụng trụ ghép BTLT 8,5m.

• Thay dây AV 2×70 mm² bằng dây ABC 2×70 mm², chiều dài khoảng 280 m.

- Xây dựng mới đường dây hạ thế đoạn từ trụ H9 đến trụ H9/6a thuộc trạm biến áp T39A/10 Tân Quang, gồm các hạng mục chính sau:

+ Trồng mới trụ ghép BTLT 8,5 m: 04 trụ.

+ Trồng mới trụ đơn BTLT 8,5m: 02 trụ.

+ Kéo mới dây ABC 2×70 mm², chiều dài khoảng 215 m.

10. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng (làm tròn): **10.340.000.000 đồng** *(Bằng chữ: Mười tỷ, ba trăm bốn mươi triệu đồng).*

Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	7.283.135.609 đồng.
+ Phần đường:	*6.087.966.274 đồng.*
+ Phần hệ thống chiếu sáng:	*707.548.421 đồng.*
+ Phần cây xanh:	*351.844.401 đồng.*
+ Chi phí nhà tạm để ở và điều hành thi công:	*135.776.513 đồng.*
- Chi phí giải phóng mặt bằng:	1.261.039.545 đồng.
+ Chi phí chỉnh lý đất đai:	*800.000.000 đồng.*
+ Chi phí di dời điện:	*461.039.545 đồng.*
- Chi phí xây dựng cấp nước:	350.029.879 đồng.
- Chi phí quản lý dự án:	226.721.043 đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	571.238.222 đồng.
- Chi phí khác:	179.995.295 đồng.
- Chi phí dự phòng:	467.840.407 đồng.

11. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2026 - 2028.

12. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Ngân sách tỉnh bổ sung có mục tiêu cho ngân sách xã và nguồn vốn ngân sách xã.

13. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

14. Yêu cầu về nguồn lực, khai thác sử dụng tài nguyên: Không có. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Không có.

15. Các nội dung khác: Không có.

Điều 2. Ban Quản lý dự án xã Tân Tập (Chủ đầu tư) có trách nhiệm tổ chức thực hiện các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND xã, Trưởng phòng Kinh tế, Giám đốc Ban Quản lý dự án xã, Kho bạc Nhà nước khu vực XVIII – Phòng Giao dịch số 3 và các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:
- CT, PCT UBND xã;
- Như Điều 3;
- CVP, PCVP;
- PKT;
- Lưu: VT, KT;

CHỦ TỊCH

Nguyễn Hoài Thanh